TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU** Số: **128**/2017/QĐ ST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Vũng Tàu, ngày 05 tháng 07 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ hồ sơ Việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 504/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 05 năm 2017, về việc "**Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con**" giữa:

1- Ông **Nguyễn V A** -Sinh năm: 1985

Địa chỉ Hộ khẩu thường trú: … – Đường … – Phường … – Thành phố Vũng Tàu – Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Địa chỉ cư trú: Như trên.

2- Bà **Hà T T** -Sinh năm: 1985

Địa chỉ Hộ khẩu thường trú: Tổ .. thị trấn … – Huyện Chư Sê – Tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ cư trú: … – Đường … – Phường … – Thành phố Vũng Tàu – Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Căn cứ điều 212, điều 213, khoản 4 điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.
- Căn cứ vào điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình.
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn ngày 27/06/2017, các đương sự đã thật sự không có nguyện vọng đoàn tụ.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn nói trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận thỏa thuận thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn V A và bà Hà T T .

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về hôn nhân: Ông Nguyễn V A và bà Hà T T thuận tình ly hôn.

-Về con: Hai đương sự xác định có 02 người con chung là: Nguyễn H M – Sinh ngày …-2012 và Nguyễn Q M – Sinh ngày …-2015, ngoài ra không có con nuôi. Bà Hà T T trực tiếp nuôi 02 người con chung, ông Nguyễn V A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 2.500.000 (*Hai triệu năm trăm ngàn*) đồng, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày quyết định này có hiệu lực cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Ông Nguyễn V A được quyền thăm nom chăm sóc con chung sau khi ly hôn, không ai có quyền cản trở.

Trường hợp kể từ khi Tòa án ban hành quyết định công nhận thuận tình ly hôn, vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên đương sự, hoặc cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 5 điều 84 Luật hôn nhân gia đình 2014, có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên có nghĩa vụ phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự không có yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề này.

- Về lệ phí sơ thẩm: Ông Nguyễn V A nộp **150.000đ** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) và bà Hà T T nộp **150.000đ** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí mỗi người đã nộp **150.000đ** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) theo 02 Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số 0006580 và 0006581 ngày 24 tháng 05 năm 2017 của **Chi cục Thi hành án dân sự TP Vũng Tàu**. Ông Nguyễn V A và bà Hà T T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Các đương sự.*
- *VKS ND TPVT, TAND Tỉnh BRVT.*
- *Chi cục THA DS TPVT.*
- *UBND phường ... – TP.Vũng Tàu.*
- *Lưu hồ sơ.*

NGUYỄN THANH SƠN